

ATHENS: V. MOIRA, INDUSTRIAL AREA MANDRA, 19600, ATHENS, GREECE, TEL: +30 210 5557579, FAX: +30 210 5558482

THESSALONIKI: 10TH KM N.R THESSALONIKIS-POLIGIROU, 57001, THERMI THESSALONIKI, GREECE, TEL: +30 2310 467275, FAX: 2310 463442

Neorooft[®]

Lớp phủ chống thấm hỗn hợp dành cho mái



Mô tả

Neorooft[®] là lớp phủ chống thấm hỗn hợp (AC-PU) dành cho mái với hệ thống liên kết chéo ninh kết UV.

Neorooft[®] được chứng nhận là sản phẩm có hệ số phản xạ và độ trung cao cung cấp khả năng cách nhiệt hiệu quả.

Sau khi được phun/quét/lăn, **Neorooft[®]** hình thành nên một lớp màng ngăn ẩm với khả năng chịu nhiệt độ cực thấp tới - 35°C.

Lĩnh vực ứng dụng

- Mái bê tông, tấm xi măng, khám, vữa xi măng
- Ống điều hòa không khí
- Mái với khả năng chịu nước đọng
- Lớp chống thấm PU cũ và mới
- Màng bitum mặt khoáng
- Tấm PU cách nhiệt và tấm polycarbonate
- Bề mặt kim loại
- Bề mặt kính
- Bên cạnh và dưới tấm quang điện, tăng cường hiệu quả của tấm quang điện
- Tấm kim loại mạ
- Trên lớp mái cũ bằng a-mi-ăng

Đặc tính / Ưu điểm

- Dễ thi công và khi khô tạo thành một lớp màng nhẵn mịn phủ kín các vết nứt mao mạch và có khả năng bảo vệ chống ẩm tổng thể.
- **Neorooft[®]** được kết hợp hệ thống liên kết chéo ninh kết UV, được thiết kế để tạo ra khả năng chống bám đất rất tốt. Sau 2 ngày tiếp xúc với ánh nắng trực tiếp, lớp màng sẽ không còn dính nữa cho dù dưới nhiệt độ cao.
- **Neorooft[®]** không bị ảnh hưởng bởi điều kiện thời tiết xấu và luôn duy trì khả năng đàn hồi ở nhiệt độ từ -35°C đến +80°C, cung cấp khả năng chống thấm nước tuyệt vời.
- Kết hợp với sản phẩm cách nhiệt **Neorooft[®]** sẽ làm giảm đáng kể nhiệt bên trong tòa nhà.
- **Neorooft[®]** phản chiếu sự bức xạ mặt trời, giảm đáng kể năng lượng tiêu thụ trong suốt mùa hè.
- Do có hệ số phản xạ và tổng độ trung cao, **Neorooft[®]** làm giảm nhiệt độ của bề mặt lộ thiên tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng, cung cấp bầu không khí mát mẻ trong suốt mùa hè và giảm lượng năng lượng tiêu thụ cho máy điều hòa không khí.
- **Neorooft[®]** thân thiện môi trường, hạn chế ô nhiễm không khí do sự phát thải khí CO₂.
- **Neorooft[®]** làm chậm tốc độ lão hóa của màng bitum mặt khoáng.
- **Neorooft[®]** được chứng nhận Hợp chuẩn Châu Âu (EN 1504-2)

ATHENS: V. MOIRA, INDUSTRIAL AREA MANDRA, 19600, ATHENS, GREECE, TEL: +30 210 5557579, FAX: +30 210 5558482

THESSALONIKI: 10TH KM N.R THESSALONIKIS-POLIGIROU, 57001, THERMI THESSALONIKI, GREECE, TEL: +30 2310 467275, FAX: 2310 463442

Neorooft[®]

Lớp phủ chống thấm hỗn hợp dành cho mái

Đặc điểm kỹ thuật

Hình thức: Dung dịch nhớt

Tỷ trọng (EN ISO 2811-1:2011): 1,29kg/l

Định mức tiêu thụ: 0.5 - 0.7kg/m²/2lớp

(mặt nền gốc xi măng)

: 1-1,25 kg/m²/2 lớp

(màng bitum mặt khoáng)

Thời gian khô (25°C): 2 - 3 giờ ban đầu

Biến dạng căng tại điểm gãy (dày 1mm): 300%

PH (ISO 1148): 8 - 9

Khô để ứng dụng lớp kế tiếp (25°C): 24 giờ

(nhiệt độ thấp và độ ẩm cao sẽ kéo dài thời gian khô)

Cường độ bám dính (EN 1542:2001): 1,47N/mm²

Độ cứng shore A (ASTM D2240): 44

Nhiệt độ sử dụng: -35°C đến +80°C

Hệ số hấp thụ (EN 1062-3:2008): 0,00 kg/m²min^{0.5}

Thấm CO₂ (EN 1062-6:2002 Phương pháp A): 0,21g/(m²d)

Hệ số kháng μ (EN 1062-6:2002 Phương pháp A): 120228

Hệ số Sd (EN 1062-6:2002 Phương pháp A): 529,00m

Thấm hơi nước λ (ISO 7783-1:1999): 0,0019g/cm²ngày⁻¹

Hệ số kháng trong khuếch tán μ (ISO 7783-1:1999): 141,4777

Hệ số Sd (ISO 7783-1:1999): 0,62

Hệ số phản xạ: 91,8% (nhìn thấy: 400-750nm)*

Tổng hệ số phản xạ (SR%): 88%*

Chỉ số phản xạ năng lượng mặt trời (SRI): 111 (ASTM E1980-01)

Tổng độ trung: 0,86 (ASTM E408-71)

* (ASTM E 903-96), (ASTM G159-98)

- CRES - Phòng thí nghiệm thử nghiệm năng lượng

- Trường Đại học Athens

Hướng dẫn sử dụng

Chuẩn bị bề mặt:

Mặt nền cần phải sạch, khô và không bám bụi, dầu, mỡ hoặc bất kỳ vật liệu kém bám dính nào. Nên quét lót bề mặt bằng **Revinex[®]** pha với nước theo tỷ lệ **Revinex[®]**: nước là 1:3, để trám kín lỗ rỗ, cố định bề mặt, và do đó đạt cường độ bám dính và hiệu quả bao phủ cao hơn hoặc bằng **Silatex[®] Primer** pha 30% dung môi **Neotex[®] 1111**.

Thi công:

Khuấy kỹ sản phẩm trong thùng của nó. Sau khi quét lót, quét/lăn tối thiểu 2 lớp **Neorooft[®]** theo hai hướng khác nhau. Lớp thứ nhất pha với 5-10% nước. Quét/lăn lớp thứ hai sau lớp thứ nhất 24 giờ, không pha loãng. Lớp thứ ba cũng được thi công theo hướng dẫn trên.

Trường hợp ứng dụng trên màng asphalt, quét 1-2 lớp lót **Revinex[®]** pha với nước theo tỷ lệ **Revinex[®]**: nước - 1:3, tiếp theo quét ít nhất 2 lớp **Neorooft[®]**.

Lưu ý

- Không thi công **Neorooft[®]** dưới trời mưa hoặc dự đoán có mưa trong suốt giai đoạn ninh kết.
- Điều kiện thi công: Độ ẩm bề mặt phải < 6%, độ ẩm không khí < 80%. Thi công ở nhiệt độ +12°C đến +40°C.
- Đối với các yêu cầu cao hơn hoặc khi phủ khe nứt > 1,5mm, Neorooft có thể được gia cường bằng vải polyeste không dệt được thiết kế đặc biệt **Neotextile[®]**. Trong trường hợp này, cần phải quét tối thiểu 3 lớp.
- Độ dày lớp không được vượt quá mức quy định để tránh thời gian khô kéo dài.
- Toàn bộ lớp màng sẽ khô sau 7 ngày
- Dưới điều kiện không có nắng, sự polyme hóa màng sẽ mất nhiều thời gian hơn và bề mặt sẽ dính lâu hơn.
- Rất cần thiết để bề mặt thi công tiếp xúc với tia cực tím và không được ứng dụng cho bề mặt thiếu ánh nắng. Nó chỉ được ứng dụng cho bề mặt ngoài trời (không ứng dụng cho khu vực không gian kín).

Đóng gói: Thùng nhựa 13 kg & 4 kg

Vệ sinh dụng cụ: bằng nước ngay sau khi sử dụng

Tẩy vết bẩn: bằng nước khi vết bẩn còn ẩm. Khi vết bẩn đã khô, bằng biện pháp cơ học hoặc bằng chất tẩy sơn.

Bảo quản: Thời hạn sử dụng 2 năm khi được bảo quản nguyên thùng, tránh ánh nắng trực tiếp và sương giá.